

XÂY DỰNG, ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN “CHÌA KHÓA” ĐỂ ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Hà Đức Bình

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hải Phòng

Tóm tắt: Đổi mới nội dung và phương pháp Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQPAN) là yêu cầu cấp thiết nhằm đáp ứng sự biến đổi của bối cảnh an ninh toàn cầu và sự bùng nổ của Cách mạng công nghiệp 4.0. Trong quá trình đổi mới này, đội ngũ giảng viên đóng vai trò là nhân tố quyết định sự thành bại. Bài báo tiến hành phân tích thực trạng năng lực của đội ngũ giảng viên GDQPAN hiện nay, chỉ ra những điểm nghẽn về kỹ năng sư phạm hiện đại và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất hệ thống các giải pháp đồng bộ nhằm xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng lực lượng giảng viên, bao gồm: chuẩn hóa công tác tuyển chọn, đổi mới hình thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tập huấn chuyên sâu về công nghệ mô phỏng và hoàn thiện chế độ chính sách. Những giải pháp này nhằm kiến tạo một đội ngũ giảng viên toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng môn học GDQPAN trong tình hình mới.

Từ khóa: Giáo dục quốc phòng và an ninh; đội ngũ giảng viên; đổi mới phương pháp; đào tạo và bồi dưỡng; công nghệ giáo dục.

BUILDING, TRAINING, AND DEVELOPING A TEAM OF “KEY” INSTRUCTORS FOR INNOVATING THE CONTENT AND METHODS OF NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION

Abstract: Innovating the content and teaching methods of National Defense and Security Education is an urgent requirement to respond to the changing global security context and the booming of the Fourth Industrial Revolution. In this innovation process, the teaching staff plays a decisive role in its success or failure. This article analyzes the current capacity of NDSE instructors, frankly pointing out bottlenecks in modern pedagogical skills and the application of information technology. Consequently, the paper proposes a comprehensive system of solutions to build, train, and foster the teaching staff, including: standardizing the recruitment process, innovating professional development programs, providing in-depth training on simulation technology, and perfecting policy regimes. These solutions aim to create a comprehensive teaching staff, contributing to improving the quality of the NDSE subject in the new situation.

Keywords: National Defense and Security Education; teaching staff; methodological innovation; training and development; educational technology.

Nhận bài: 25/02/2026

Phản biện: 24/03/2026

Duyệt đăng: 28/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và sự bùng nổ của Cách mạng công nghiệp 4.0, các thách thức về quốc phòng, an ninh không ngừng biến đổi, xuất hiện nhiều hình thái an ninh phi truyền thống. Điều này đòi hỏi công tác GDQPAN tại các cơ sở giáo dục phải chuyển mình mạnh mẽ, thoát khỏi lối truyền thụ một chiều, khô khan. Tuy nhiên, Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đã chỉ rõ: Đội ngũ nhà giáo là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục. Do đó, việc đổi mới nội dung, phương pháp GDQPAN sẽ không thể hiện thực hóa nếu thiếu đi một chiến lược bài bản trong việc xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng đội ngũ giảng viên Giáo dục Quốc phòng và An ninh hiện nay

Đội ngũ giảng viên, giáo viên GDQPAN hiện nay chủ yếu được hình thành từ hai nguồn cơ bản: các sĩ quan quân đội được biệt phái sang các cơ sở giáo dục và các giảng viên chuyên trách được

đào tạo chính quy từ các trường đại học sư phạm hoặc học viện quân sự. Dù đã có những đóng góp to lớn trong việc định hình nhận thức quốc phòng cho thế hệ trẻ, lực lượng này hiện đang phải đối mặt với những mâu thuẫn sâu sắc giữa năng lực thực tế và yêu cầu đổi mới toàn diện của giáo dục đại học.

2.1.1. Những điểm mạnh cốt lõi

Nhìn nhận một cách khách quan, thế mạnh lớn nhất và bao trùm nhất của đội ngũ giảng viên GDQPAN chính là bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm minh và tác phong chuẩn mực.

Được rèn luyện trong môi trường quân ngũ, các giảng viên mang đến giảng đường sự mẫu mực về đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm. Đây là những giá trị giáo dục “vô hình” nhưng cực kỳ quan trọng. Sự hiện diện của họ với tác phong quân nhân chính là tấm gương sống động nhất để sinh viên, học sinh noi theo, từ đó góp phần trực tiếp vào việc rèn luyện nếp sống kỷ luật,

tác phong công nghiệp và tinh thần yêu nước cho người học. Điểm mạnh này là nền tảng vững chắc không thể thay thế trong công tác GDQPAN.

2.1.2. Những điểm nghẽn và hạn chế cần tháo gỡ

Bên cạnh những ưu điểm căn bản, đứng trước yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm, đội ngũ giảng viên đang bộc lộ một số hạn chế nhất định, tập trung vào ba điểm nghẽn sau:

Thứ nhất, Bất cập về phương pháp và kỹ năng sư phạm

Dù mang đến giảng đường sự mẫu mực và vốn kinh nghiệm chiến thuật phong phú, nhiều giảng viên xuất thân là sĩ quan biệt phái lại bộc lộ những giới hạn nhất định do chưa được cọ xát bài bản với môi trường sư phạm chuyên nghiệp. Điểm nghẽn lớn nhất chính là “độ vênh” giữa thói quen chỉ huy quân đội và yêu cầu linh hoạt của phương pháp giáo dục hiện đại. Quen thuộc với mô hình mệnh lệnh - phục tùng, họ gặp không ít khó khăn để chuyển đổi vai trò từ người “truyền đạt” sang người “điều phối” và dẫn dắt tư duy. Sự thiếu hụt các kỹ năng thiết kế không gian thảo luận, tổ chức làm việc nhóm hay khai thác khía cạnh phản biện đã làm giảm đi tính sinh động của bài giảng. Điều này trực tiếp tạo ra một môi trường học tập khô khan, nơi kiến thức bị áp đặt một chiều, đẩy người học vào thế bị động và chỉ duy trì thái độ học tập mang tính chất đối phó qua môn.

Thứ hai, Sức ỳ trong ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số

Trong kỷ nguyên giáo dục 4.0, phương pháp giảng dạy truyền thống “đọc - chép”, “thầy giảng - trò nghe” đang dần trở nên lạc hậu, đặc biệt là đối với thế hệ người học GenZ nhạy bén với công nghệ. Tuy nhiên, sự chuyển đổi số trong GDQPAN vẫn còn nhiều rào cản.

Năng lực thiết kế bài giảng điện tử tương tác và khai thác học liệu số của nhiều giảng viên, đặc biệt là nhóm giảng viên lớn tuổi, vẫn còn rất hạn chế. Việc giảng dạy các nội dung phức tạp như cấu tạo vũ khí, khí tài hay sa bàn chiến thuật thường thiếu đi tính trực quan sinh động. Khả năng làm chủ và ứng dụng các công cụ tạo lập không gian trực quan – như xây dựng các mô hình 3D chi tiết, sử dụng phần mềm để render bối cảnh diễn tập sát với thực tế, hay vận hành hệ thống trường bắn ảo – vẫn chưa được phát huy. Việc thiếu vắng những không gian đồ họa chân thực và các phần mềm mô phỏng khiến bài học mất đi tính hấp dẫn, làm giảm đáng kể hiệu quả tiếp thu của người học so

với việc được trải nghiệm môi trường huấn luyện trực quan.

Thứ ba, Độ trễ trong cập nhật kiến thức an ninh phi truyền thống

Bối cảnh toàn cầu hóa mang đến những thay đổi nhanh chóng về mặt địa chính trị. Nội dung GDQPAN hiện đại không chỉ bó hẹp trong các kỹ năng quân sự truyền thống (bắn súng, đội ngũ, chiến thuật bộ binh) mà còn mở rộng ra các kiến thức vĩ mô và phức tạp như: chiến tranh thông tin, an ninh không gian mạng, an ninh hàng hải, và nhận diện các thế lực thù địch trên nền tảng số.

Thực tế cho thấy, việc tự nghiên cứu, bồi dưỡng và cập nhật những kiến thức mang tính “phi truyền thống” này ở một bộ phận giảng viên chưa theo kịp tốc độ biến đổi của thực tiễn. Độ trễ về mặt kiến thức khiến các bài giảng thiếu tính thời sự, các ví dụ minh họa trở nên lỗi thời, không giải đáp được những thắc mắc mang tính thực tiễn và bức thiết của sinh viên về tình hình an ninh, chính trị quốc tế và trong nước hiện nay.

2.2. Yêu cầu đặt ra đối với đội ngũ giảng viên GDQPAN trong bối cảnh đổi mới

Sự thay đổi về đối tượng người học (chủ yếu là thế hệ Gen Z) cùng sự phức tạp của tình hình an ninh thế giới đòi hỏi giảng viên GDQPAN phải có sự chuyển biến mạnh mẽ, đáp ứng đồng bộ ba yêu cầu cốt lõi sau:

2.2.1. Nền tảng kiến thức toàn diện, liên tục cập nhật

Giảng viên không chỉ cần tinh thông về nghệ thuật quân sự, chiến thuật bộ binh hay điều lệnh đội ngũ, mà phải mở rộng phong kiến thức mang tính hàn lâm và thực tiễn về an ninh toàn cầu. Cụ thể, yêu cầu bức thiết là khả năng am hiểu luật pháp quốc tế (như Công ước Luật Biển UNCLOS 1982), nhận diện rõ các hình thái chiến tranh kiểu mới (chiến tranh thông tin, không gian mạng) và các thách thức an ninh phi truyền thống. Chỉ khi có kiến thức sâu rộng, giảng viên mới đủ sức lý giải thấu đáo những vấn đề thời sự nhạy cảm, định hướng đúng đắn tư tưởng cho sinh viên.

2.2.2. Năng lực sư phạm hiện đại và nghệ thuật truyền cảm hứng

Yêu cầu về sư phạm không dừng lại ở việc truyền đạt trôi chảy giáo án. Giảng viên thế hệ mới phải là người dẫn dắt tiết học, biết thấu hiểu tâm lý giới trẻ để chuyển hóa những tri thức lý luận chính trị, quân sự khô khan thành các chủ đề thảo luận có tính tương tác cao. Kỹ năng đặt câu hỏi, tổ chức làm việc nhóm, giải quyết tình huống

và đặc biệt là nghệ thuật kể chuyện từ những kinh nghiệm quân ngũ thực tiễn chính là yêu cầu bắt buộc để khơi gợi hứng thú, từ đó bồi đắp lòng tự hào dân tộc một cách tự nhiên, không khiên cưỡng.

2.2.3. Năng lực làm chủ công nghệ giáo dục và tổ chức hoạt động thực tiễn

Việc sử dụng các bài trình chiếu cơ bản không còn đủ sức hấp dẫn. Giảng viên cần có tư duy đổi mới trong việc khai thác các phần mềm thiết kế 3D, ứng dụng công nghệ dựng hình để tự xây dựng các sa bàn chiến thuật ảo, mô hình hóa chi tiết cấu tạo vũ khí hoặc tái hiện các trận đánh lịch sử một cách sinh động, đa chiều. Song song đó, năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn cũng là một tiêu chuẩn mới. Giảng viên cần có tư duy thiết kế và lên ý tưởng dàn dựng các buổi học ngoại khóa, hội thao quân sự bài bản như một sự kiện chuyên nghiệp, với không gian bối cảnh, sân khấu trực quan, tạo môi trường trải nghiệm sâu sắc cho người học.

2.3. Giải pháp xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên GDQPAN

Để hiện thực hóa những yêu cầu trên và tháo gỡ triệt để các “điểm nghẽn” hiện tại, các cơ sở quản lý giáo dục và các trung tâm GDQPAN cần triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhóm giải pháp sau:

2.3.1. Chuẩn hóa công tác tuyển chọn, quy hoạch và đa dạng hóa nguồn tuyển

Để xây dựng đội ngũ giảng viên GDQPAN đáp ứng yêu cầu đổi mới, công tác tuyển chọn mang ý nghĩa quyết định. Khắc phục tình trạng chấp vá hoặc thiếu hụt nhân sự, các cơ sở quản lý giáo dục cần thay đổi tư duy từ việc thụ động tiếp nhận sang việc chủ động thiết lập các tiêu chuẩn tuyển chọn khắt khe, khoa học và đa chiều.

Thứ nhất, đối với nguồn sĩ quan biệt phái:

Quá trình điều động sĩ quan từ các đơn vị quân đội sang làm nhiệm vụ giảng dạy tại các trung tâm, trường đại học không thể chỉ dựa trên thâm niên công tác hay hồ sơ quân sự đơn thuần. Cần thiết lập một cơ chế “đồng tuyển chọn” với sự phối hợp chặt chẽ, minh bạch giữa Bộ Quốc phòng (các quân khu, binh chủng) và Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Bộ tiêu chí điều động cần được bổ sung các vòng sát hạch thực tế về năng lực sư phạm. Cụ thể, bên cạnh bề dày thành tích chỉ huy và huấn luyện tại cơ sở, sĩ quan ứng tuyển cần trải qua các bài kiểm tra đánh giá về năng lực diễn đạt ngôn ngữ, tư duy phản biện, kỹ năng làm chủ cảm xúc và mức độ thấu hiểu tâm lý thế hệ trẻ. Đặc biệt, nên ưu tiên những sĩ quan có tư duy cởi mở, có khả

năng dàn dựng các tình huống huấn luyện thực tiễn thành những hoạt động trải nghiệm mang tính chuyên nghiệp, giúp bài học bớt sự khô cứng của mệnh lệnh hành chính thông thường. Việc chọn đúng người ngay từ đầu sẽ giảm thiểu chi phí và thời gian bồi dưỡng kỹ năng sư phạm về sau.

Thứ hai, đối với đội ngũ giảng viên cơ hữu và yêu cầu đa dạng hóa nguồn tuyển

Song song với lực lượng sĩ quan biệt phái, việc phát triển đội ngũ giảng viên cơ hữu (chuyên trách) là giải pháp mang tính chiến lược, lâu dài. Cần tiếp tục đẩy mạnh chỉ tiêu và nâng cao chất lượng đào tạo chính quy chuyên ngành GDQPAN tại các trường đại học sư phạm trọng điểm, chú trọng đào tạo kép: vừa giỏi kiến thức quân sự, vừa tinh thông nghiệp vụ sư phạm.

Hơn thế nữa, trong bối cảnh chuyển đổi số, việc đa dạng hóa nguồn tuyển là vô cùng cần thiết. Các trung tâm GDQPAN cần có chính sách thu hút những nhân tố trẻ mang tính liên ngành. Trong tuyển dụng, nên đưa thêm các tiêu chí ưu tiên đối với những ứng viên có khả năng ứng dụng các phần mềm thiết kế, dựng hình 3D (như SketchUp, 3ds Max, Chaos Vantage...) để trực tiếp tham gia vào quá trình số hóa học liệu, xây dựng các mô hình vũ khí và sa bàn chiến thuật ảo. Đồng thời, những ứng viên có tư duy tổ chức sự kiện, biết cách lên ý tưởng thiết kế sân khấu, trang trí không gian bối cảnh cho các hội thao quân sự, các buổi sinh hoạt ngoại khóa cũng là một nguồn lực quý giá cần được quy hoạch.

Thứ ba, Sự cộng hưởng của hai lực lượng

Việc quy hoạch bài bản sẽ tạo ra một hệ sinh thái học thuật hoàn hảo tại các cơ sở GDQPAN. “Chất thép”, bản lĩnh chính trị và kinh nghiệm thực chiến dày dặn của đội ngũ sĩ quan biệt phái khi kết hợp với phương pháp sư phạm hiện đại, khả năng làm chủ công nghệ đồ họa và tư duy tổ chức sự kiện sáng tạo của lực lượng giảng viên cơ hữu trẻ sẽ tạo ra sự giao thoa tuyệt vời. Hai lực lượng này sẽ hỗ trợ, bù trừ những khiếm khuyết cho nhau, từ đó kiến tạo nên những giờ học GDQPAN vừa đảm bảo tính nghiêm minh, chuẩn mực của quân đội, vừa trực quan, sinh động và mang tính trải nghiệm cao.

2.3.2. Đổi mới căn bản nội dung, hình thức bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm

Thực tiễn cho thấy, công tác bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên GDQPAN ở nhiều nơi vẫn còn nặng về hình thức, chủ yếu là nghe báo cáo chuyên đề một chiều hoặc đọc các tài liệu lý

luyện. Để tháo gỡ, các cơ sở giáo dục cần mạnh dạn xóa bỏ lối mòn cũ, chuyển trọng tâm sang huấn luyện thực chiến sự phạm với hai hướng đi đột phá sau:

Thứ nhất, đối với nhóm sĩ quan mới chuyển ngành: Tổ chức các khóa tập huấn “chuyển đổi tư duy”

Thách thức lớn nhất của sĩ quan biệt phái khi đứng bục giảng không phải là thiếu kiến thức, mà là thói quen sử dụng ngôn ngữ mệnh lệnh. Do đó, các khóa tập huấn cần tập trung “giải phẫu” và chuyển đổi tư duy từ “huấn luyện quân sự” (mệnh lệnh - phục tùng) sang “sự phạm học đường” (gợi mở - tương tác).

Thay vì học lý thuyết sự phạm, chương trình bồi dưỡng cần đưa giảng viên vào các phiên thực hành xử lý tình huống giả định (đối thoại với sinh viên cá biệt, điều hướng tranh luận về các vấn đề nhạy cảm). Đặc biệt, kỹ năng thiết kế kế hoạch bài dạy phải được nâng cao. Chuẩn bị bài giảng không chỉ là gạch đầu dòng nội dung, mà giảng viên cần được hướng dẫn tư duy như một người tổ chức sự kiện: biết cách dàn dựng lớp học, tính toán nhịp độ truyền đạt, tạo điểm nhấn để dẫn dắt người học.

Đồng thời, phương pháp đánh giá sinh viên cũng phải thay đổi. Các khóa bồi dưỡng cần hướng dẫn giảng viên cách ra đề kiểm tra dựa trên năng lực giải quyết vấn đề (ví dụ: xử lý một tình huống an ninh mạng, phản biện lại tin giả), chấm dứt hoàn toàn việc kiểm tra trí nhớ bằng cách bắt sinh viên học thuộc lòng các thông số vũ khí hay điều luật khô khan.

Thứ hai, đa dạng hóa và thực chất hóa sinh hoạt chuyên môn liên trường

Sự khép kín trong khuôn viên một trường đại học hay một trung tâm sẽ làm thui chột sức sáng tạo. Cần thường xuyên tổ chức các buổi dự giờ, hội giảng cấp khu vực, nhưng phải loại bỏ tư tưởng “diễn tập” hay nể nang, ca ngợi lẫn nhau.

Trọng tâm của các buổi sinh hoạt liên trường là tạo ra không gian để giảng viên mổ xẻ, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy đối với những chuyên đề khó, mang tính trừu tượng cao. Chẳng hạn, cộng đồng giảng viên có thể chia sẻ cho nhau các học liệu số tự chế, các file dựng hình 3D, vật liệu render chi tiết về sa bàn chiến thuật hoặc các mô hình in 3D bằng nhựa trực quan để minh họa thay cho tranh vẽ 2D nhàm chán.

Quan trọng hơn, đây là diễn đàn để các giảng viên chia sẻ nghệ thuật lồng ghép giáo dục tư

trường chính trị. Việc giáo dục lòng yêu nước và ý thức cảnh giác không thể thực hiện bằng cách hô hào khẩu hiệu khiên cưỡng, mà phải được “mềm hóa” thông qua kỹ năng kể chuyện (storytelling), qua những thước phim lịch sử được phục dựng sống động, giúp người học tự cảm nhận và tự chuyển hóa thành nhận thức sâu sắc trong từng bài học cụ thể.

2.3.3. Đẩy mạnh tập huấn chuyên sâu về số hóa học liệu và thiết kế không gian giáo dục

Trong kỷ nguyên số, một bài giảng GDQPAN xuất sắc không thể chỉ dừng lại ở những slide trình chiếu đầy chữ hay những hình ảnh 2D mờ nhạt tải từ internet. Do đó, công tác bồi dưỡng cần một bước tiến mang tính đột phá: đào tạo giảng viên trở thành những người “thiết kế không gian giáo dục” thực thụ.

Thứ nhất, nâng tầm kỹ năng đồ họa và chế tác học cụ trực quan

Cần tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu, vượt ra khỏi khuôn khổ tin học văn phòng cơ bản, để hướng dẫn giảng viên làm chủ các phần mềm dựng hình chuyên nghiệp. Việc ứng dụng linh hoạt các công cụ như 3ds Max hay SketchUp sẽ giúp giảng viên tự tay thiết kế các mô hình vũ khí, khí tài với độ chính xác cao về tỷ lệ và cấu tạo. Hơn thế nữa, nếu được bồi dưỡng thêm về công nghệ kết xuất hình ảnh thời gian thực như Chaos Vantage, giảng viên hoàn toàn có thể giả lập các sa bàn chiến thuật, tái hiện bối cảnh địa hình đồi núi, biển đảo với chất lượng ánh sáng và bóng đổ chân thực, mang bối cảnh chiến trường sống động vào ngay trong lớp học.

Song song với học liệu số, cần bồi dưỡng kỹ năng chế tác học cụ vật lý bằng công nghệ mới. Thay vì sử dụng các mô hình gỗ công kênh, giảng viên có thể được tập huấn cách trích xuất file thiết kế để in 3D bằng chất liệu nhựa cứng, hoặc ứng dụng kỹ thuật gấp giấy mô hình chuyên dụng. Những học cụ trực quan, tháo lắp linh hoạt này giúp sinh viên được “mắt thấy, tay sờ”, biến những giờ học cấu tạo vũ khí khô khan trở nên đầy sức hút.

Thứ hai, tư duy tổ chức sự kiện trong các hoạt động ngoại khóa quân sự

Giáo dục quốc phòng không chỉ nằm ở giảng đường mà còn ở thao trường và các hoạt động ngoại khóa. Cần bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên tư duy của một nhà tổ chức sự kiện chuyên nghiệp. Khi tổ chức các hội thao quân sự, hội thi “Rung chuông vàng” hay lễ hội tự hào truyền

thông, giảng viên cần biết cách thiết kế sân khấu, setup hệ thống ánh sáng tạo điểm nhấn, và bố trí các khu vực check-in mang đậm âm hưởng quân đội, lịch sử. Việc biến một buổi sinh hoạt ngoại khóa thành một sự kiện được dàn dựng công phu, có tính thẩm mỹ cao sẽ đánh trúng tâm lý thích trải nghiệm và chia sẻ của thế hệ Gen Z, từ đó lan tỏa thông điệp giáo dục một cách tự nhiên và sâu rộng nhất.

2.3.4. Hoàn thiện cơ chế chính sách, tạo động lực vật chất và tinh thần

Mọi nỗ lực đổi mới từ phía giảng viên sẽ khó duy trì lâu dài nếu thiếu đi một bộ đỡ vững chắc về cơ chế chính sách và sự đầu tư đồng bộ từ các cấp quản lý. Đổi mới phương pháp là một quá trình “hao tâm tốn trí”, do đó, cần có những đòn bẩy thực chất:

Thứ nhất, cơ chế đãi ngộ và tôn vinh xứng đáng

Các trung tâm GDQPAN và các trường đại học cần xây dựng quỹ đổi mới sáng tạo, quy định rõ cơ chế quy đổi giờ chuẩn hoặc khen thưởng tài chính vượt trội cho những nỗ lực mang tính đột phá. Chẳng hạn, một giảng viên dành hàng tháng trời để render thành công một hệ thống sa bàn chiến thuật ảo bằng 3ds Max, hay thiết kế được một bộ học cụ tháo lắp bằng nhựa in 3D xuất sắc, cần được hội đồng khoa học nhà trường nghiệm thu và trả thù lao tương xứng như một đề tài nghiên cứu khoa học. Tương tự, những cá nhân lên ý tưởng dàn dựng thành công các sự kiện ngoại khóa quy mô lớn, thu hút đông đảo sinh viên tham gia cũng cần được ghi nhận vào tiêu chí thi đua trọng điểm cuối năm.

Thứ hai, đầu tư có trọng điểm vào hạ tầng công nghệ và không gian huấn luyện

Không thể yêu cầu giảng viên đổi mới nếu “vũ khí” trong tay họ quá thô sơ. Đảng ủy, Ban Giám đốc các cơ sở giáo dục cần quyết liệt tham mưu, phân bổ ngân sách để nâng cấp hạ tầng. Cụ thể, cần trang bị các hệ thống máy tính có cấu hình đồ họa mạnh mẽ phục vụ việc thiết kế học liệu số, đầu tư máy in 3D tại các tổ bộ môn để giảng viên thỏa sức sáng tạo học cụ. Đặc biệt, cần quy hoạch lại không gian nhà thi đấu, hội trường với hệ thống sân khấu, âm thanh, ánh sáng bài bản, tạo không gian “mở” để giảng viên dễ dàng hiện thực hóa các ý tưởng tổ chức sự kiện ngoại khóa, hội thao quân sự.

Sự đồng hành về mặt chính sách và đầu tư cơ sở vật chất chính là lời khẳng định mạnh mẽ nhất của các cấp lãnh đạo đối với chủ trương đổi mới, tiếp thêm ngọn lửa nhiệt huyết để đội ngũ giảng viên GDQPAN vững tâm cống hiến.

III. KẾT LUẬN

Đổi mới nội dung, phương pháp GDQPAN không phải là việc thêm thắt vài phần mềm máy tính hay thay đổi vài dòng giáo trình, mà gốc rễ nằm ở sự “thay đổi tư duy” của người dạy. Xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên GDQPAN vừa “hồng” vừa “chuyên”, nhạy bén với công nghệ, tinh thông về sự phạm chính là khoản đầu tư cốt lõi, bền vững nhất để nâng cao chất lượng môn học, qua đó góp phần xây dựng thế hệ sinh viên, thanh niên có đủ bản lĩnh, trí tuệ và lòng yêu nước trong kỷ nguyên mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2013). *Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (Luật số 30/2013/QH13)*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học*.

Tạp chí Quốc phòng toàn dân. (2023). *Đẩy mạnh chuyển đổi số trong tổ chức đào tạo ở các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh*. Truy cập từ: <https://tapchiquptd.vn> Lê, M. T. (2023). Phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục đại học. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 19(2), 12-17.